

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Số: 98/2005/QĐ-TTg

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 09 tháng 5 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
Về việc phê duyệt phương án điều chỉnh sắp xếp, đổi mới
công ty nhà nước trực thuộc Bộ Quốc phòng**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Quyết định số 155/2004/QĐ-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành tiêu chí, danh mục phân loại công ty nhà nước và công ty thành viên hạch toán độc lập thuộc Tổng công ty nhà nước;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án điều chỉnh sắp xếp, đổi mới công ty nhà nước trực thuộc Bộ Quốc phòng năm 2005 - 2006, như Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng có trách nhiệm:

1. Chỉ đạo sắp xếp, đổi mới các công ty nhà nước trực thuộc theo đúng nội dung đã được phê duyệt. Đối với những doanh nghiệp không cổ phần hóa được thì chủ động chuyển sang các hình thức khác phù hợp.

2. Tiến hành phân loại và sắp xếp các doanh nghiệp quốc phòng, an ninh nêu tại điểm I.1 mục I Phụ lục kèm theo Quyết định này, theo đúng quy định của Nghị định số 31/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2005 của Chính phủ về sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích và báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

3. Xây dựng Đề án chuyển Tổng công ty Thành An, Công ty Tân cảng Sài Gòn và Công ty 28 sang hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con trình Thủ tướng Chính phủ trong quý III năm 2005.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Bộ trưởng các Bộ: Quốc phòng, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Phó Thủ tướng

Nguyễn Tấn Dũng

Phụ lục

DANH MỤC DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC TRỰC THUỘC BỘ QUỐC PHÒNG THỰC HIỆN SẮP XẾP, ĐỔI MỚI NĂM 2005 - 2006

(ban hành kèm theo Quyết định số 98/2005/QĐ-TTg ngày 09 tháng 5 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ).

I. Những doanh nghiệp nhà nước giữ 100% vốn nhà nước: 102 doanh nghiệp.

I.1. Doanh nghiệp quốc phòng, an ninh: 71 doanh nghiệp:

1. Đoàn kinh tế Quốc phòng 778,
2. Công ty Đông Hải,

3. Công ty 7/5,
4. Công ty 756,
5. Công ty 49,
6. Nhà máy thông tin điện tử Z755,
7. Nhà máy thông tin M1,
8. Nhà máy thông tin M3,
9. Công ty Hải Long,
10. Công ty Hải Bình,
11. Công ty Hải Khánh,
12. Công ty Hải Sơn,
13. Công ty Hải Minh,
14. Công ty 128,
15. Công ty Hải sản Trường Sa,
16. Nhà máy Điện cơ 19,
17. Xí nghiệp Điện cơ, Điện tử 31,
18. Công ty Điện cơ - khí áp lực 34,
19. Xí nghiệp 38,
20. Công ty Thiết bị điện tử A45,
21. Công ty Sửa chữa Trực thăng,
22. Công ty Sửa chữa máy bay A41,
23. Công ty Sơn Hải,
24. Công ty Trắc địa bản đồ,
25. Công ty Xuất nhập khẩu tổng hợp Vạn xuân (VAXUCO),
26. Nhà máy in báo QĐND 1,
27. Nhà máy in quân đội,
28. Xí nghiệp liên hợp Z751,
29. Công ty Chiến Thắng,
30. Công ty Cơ khí, Cơ điện,

31. Nhà máy Cơ khí 133,
 32. Công ty Ứng dụng công nghệ cao,
 33. Công ty Xăng dầu Quân đội,
 34. Công ty Dược và Trang thiết bị y tế Quân đội,
 35. Công ty Đầu tư phát triển nhà và Đô thị BQP,
 36. Nhà máy cơ khí Chính xác 11,
 37. Công ty Cơ khí hóa chất 13,
 38. Công ty Điện cơ hóa chất 15,
 39. Công ty Cơ khí 17,
 40. Công ty Hóa chất 21,
 41. Nhà máy cơ khí 25,
 42. Công ty 27,
 43. Nhà máy cơ khí Chính xác 29,
 44. Nhà máy dụng cụ điện 43,
 45. Công ty Cơ điện và Vật liệu nổ 31,
 46. Nhà máy Cao su 75,
 47. Công ty Hóa chất 76,
 48. Nhà máy Cơ khí 83,
 49. Công ty Điện tử Sao Mai,
 50. Công ty Vật tư công nghiệp quốc phòng,
 51. Xí nghiệp Liên hiệp Ba Son,
 52. Công ty Hồng Hà,
 53. Công ty Sông Thu,
 54. Công ty Quang điện, Điện tử,
 55. Công ty Hợp tác kinh tế,
 56. Nhà máy Hóa chất 95,
 57. Công ty Phương Nam,
 58. Công ty 622,
 59. Công ty 16,
 60. Công ty Bay dịch vụ miền Nam thuộc Tổng công ty Bay dịch vụ Việt Nam,
 61. Công ty Bay dịch vụ miền Bắc thuộc Tổng công ty Bay dịch vụ Việt Nam,
 62. Công ty 53 thuộc Tổng công ty Xây dựng Trường Sơn,
 63. Công ty 72 thuộc Tổng công ty 15,
 64. Công ty 74 thuộc Tổng công ty 15,
 65. Công ty 75 thuộc Tổng công ty 15,
 66. Công ty 715 thuộc Tổng công ty 15,
 67. Công ty 732 thuộc Tổng công ty 15,
 68. Công ty 78 thuộc Tổng công ty 15,
 69. Công ty Cà phê 15 thuộc Tổng công ty 15,
 70. Công ty Bình Dương thuộc Tổng công ty 15,
 71. Công ty 711 thuộc Tổng công ty 15.
- I.2. Doanh nghiệp hoạt động kinh doanh:** 31 doanh nghiệp.
1. Công ty 621,
 2. Công ty Xây dựng 319,
 3. Công ty Xây dựng Công trình Hàng không,
 4. Công ty Xây dựng Lũng Lô,
 5. Công ty Hải Thành,
 6. Công ty Dịch vụ đối ngoại,
 7. Công ty Thái Sơn,

8. Công ty 789,
9. Công ty Đông Bắc,
10. Công ty 189,
11. Công ty Việt Bắc,
12. Công ty Vạn Tường,
13. Công ty Minh Thành,
14. Công ty Xây dựng miền đông,
15. Công ty Trường Thành,
16. Công ty Điện tử tin học hóa chất (ELINCO),
17. Công ty Ứng dụng kỹ thuật và Sản xuất,
18. Công ty Khảo sát thiết kế và Tư vấn xây dựng,
19. Công ty Du lịch, dịch vụ và Thương mại,
20. Công ty Tây Bắc,
21. Công ty Phát triển công nghệ thông tin,
22. Công ty Đồng Tân,
23. Công ty Thiết kế và Tư vấn xây dựng công trình hàng không thuộc Tổng công ty Bay dịch vụ Việt Nam,
24. Công ty Xây dựng 384 thuộc Tổng công ty Xây dựng Trường Sơn,
25. Công ty Xây dựng 99 thuộc Tổng công ty Xây dựng Trường Sơn,
26. Công ty 17 thuộc Tổng công ty Xây dựng Trường Sơn,

27. Công ty 532 thuộc Tổng công ty Xây dựng Trường Sơn,
28. Công ty 472 thuộc Tổng công ty Xây dựng Trường Sơn,
29. Công ty Xây dựng 470 thuộc Tổng công ty Xây dựng Trường Sơn,
30. Công ty Tư vấn và Khảo sát thiết kế xây dựng thuộc Tổng công ty Xây dựng Trường Sơn,
31. Công ty Xây lắp 394 thuộc Tổng công ty Thành An.

II. Doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa: 19 doanh nghiệp:

1. Công ty đầu tư Miền Đông,
2. Công ty Dệt may 7,
3. Công ty 404,
4. Công ty Hà Thành,
5. Công ty 59,
6. Công ty Tây Hồ,
7. Công ty Sản xuất và Dịch vụ (HACOTA),
8. Công ty 20,
9. Công ty 22,
10. Công ty 26,
11. Công ty 32,
12. Công ty Xây dựng 565 thuộc Tổng công ty Xây dựng Trường Sơn,
13. Công ty Xây dựng 98 thuộc Tổng công ty Xây dựng Trường Sơn,
14. Công ty Xây lắp 386 thuộc Tổng công ty Thành An,

15. Công ty Xây lắp 96 thuộc Tổng công ty Thành An,

16. Công ty Xây lắp 665 thuộc Tổng công ty Thành An,

17. Công ty Xây dựng công trình 56 thuộc Tổng công ty Thành An,

18. Xí nghiệp sản xuất phân bón Komix thuộc Công ty 16,

19. Xí nghiệp xây dựng sân bay cảng biển thuộc Công ty Xây dựng Lũng Lô.

III. Doanh nghiệp thực hiện sáp nhập: 01 doanh nghiệp

- Nhà máy in báo Quân đội nhân dân 2 sáp nhập vào Nhà máy in báo Quân đội nhân dân 1.

IV. Doanh nghiệp thực hiện phá sản: 02 doanh nghiệp

1. Công ty 89,
2. Công ty Sông Hồng.

V. Doanh nghiệp chuyển sang hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con: 03 doanh nghiệp.

1. Tổng công ty Thành An,
2. Công ty Tân cảng Sài Gòn,
3. Công ty 28.

VI. Doanh nghiệp quốc phòng, an ninh thành lập mới:

Công ty Cơ khí hóa chất 14./.